TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21- 9 - 2023
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Trí;
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một *tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 360/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Thanh M, sinh năm 1958; địa chỉ thường trú: Số A đường B, Khu phố F, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương; địa chỉ liên lạc: Số D đường B, Tổ C, Khu phố E, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nhị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn*: Bà Lý Tuyết M1, sinh năm 1959; địa chỉ: Số A đường B, Khu phố F, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện ngày 14/7/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Thanh M trình bày:*** Ông Nguyễn Thanh M và bà Lý Tuyết M1 tự nguyện tìm hiểu nhau và sống chung với nhau từ năm 1983 nhưng đến ngày 31/12/2002 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương. Quá trình chúng sống, thời gian đầu sống với nhau hạnh phúc nhưng khoảng 10 năm nay vợ chồng bắt đầu xảy mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã nhau, dần dần tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn. Chính vì không còn tình cảm nên trong thời gian này vợ chồng đã sống ly thân, dù sống chung cùng một nhà nhưng không còn sinh hoạt chung với nhau, ông đã nhờ địa phương can thiệp nhưng vẫn không có kết quả. Do không thể tiếp tục

sống chung nên 06 tháng nay ông đã đến sống cùng với con gái. Nay ông M nhận thấy không thể tiếp tục sống chung, tình cảm ông M dành cho bà M1 không còn nên yêu cầu được ly hôn với bà Lý Tuyết M1.

Về con chung: Ông và bà M1 có 02 con chung tên Nguyễn Bình T, sinh ngày 26/6/1983 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 02/6/1985 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Đối với bị đơn bà Lý Tuyết M1***: Bà Lý Tuyết M1 đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà M1 không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của ông M

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến***:

+ Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố Tụng dân sự. Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các điều 70, 71, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại các điều 70, 72, 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến và yêu cầu khắc phục gì thêm về tố tụng.

+ Về mặt nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: Mâu thuẫn giữa ông M và bà M1 đã trầm trọng, không thể hàn gắn làm cho mục đích của hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Về con chung: Do con chung là Nguyễn Bình T, sinh ngày 26/6/1983 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 02/6/1985 đã trên 18 tuổi nên không xem xét, giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh M có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn bà Lý Tuyết M1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông M và bà M1 kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 31/12/2002 tại Ủy ban nhân dân xã, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương theo đúng quy định về đăng ký kết hôn tại Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn ông M cho rằng: Vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn 10 năm nay, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn và cũng đã sống ly thân từ đó, mạnh ai người đó sống, không quan tâm gì đến nhau, ông cũng đã nhờ chính quyền địa phương can thiệp hòa giải nhưng không có kết quả. Do không thể tiếp tục sống chung vơi nhau nên khoảng 06 tháng nay, ông đã dọn ra ngoài sống cùng với con gái.

Xét thấy: Bị đơn bà Lý Tuyết M1 đã được triệu tập nhiều lần đến làm việc nhưng bà M1 không chấp hành và cũng không có bất kỳ ý kiến phản hồi nào đối với yêu cầu của ông M, chứng tỏ bà M1 không có thiện chí hàn gắn tình cảm gia đình. Qua xác minh tại địa phương cũng được biết giữa ông M và bà M1 đã xảy ra mâu thuẫn từ lâu, địa phương đã hòa giải 02 lần nhưng không có kết quả, hiện ông M và bà M1 không còn sống chung với nhau, ông M dọn ra ngoài sinh sống với con gái. Do tình trạng mâu thuẫn giữa ông M và bà M1 đã đến mức trầm trọng nên ông M yêu cầu được ly hôn với bà M1 là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Ông M và bà M1 có 02 con chung tên Nguyễn Bình T, sinh ngày 26/6/1983 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 02/6/1985 đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Khoản 1 Điều 203, Khoản 1 Điều 227, 228, 238, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Thanh M đối với bị đơn bà Lý Tuyết M1 về việc "Ly hôn".

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh M được ly hôn với bà Lý Tuyết M1.

- Về con chung: Do con chung tên Nguyễn Bình T, sinh ngày 26/6/1983 và Nguyễn Kim A, sinh ngày 02/6/1985 đã trên 18 tuổi, không yêu cầu nên Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

2. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh M phải chịu số tiền 300.000[đ] (Ba trăm nghìn đồng), được trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021-0012740 ngày 15/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường Chánh Nghĩa;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Hằng

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hoa Hạnh